

## BÁO CÁO TUẦN

Từ ngày 27/6 đến ngày 03/7/2023

Kính gửi:

- Tỉnh ủy Trà Vinh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Tình hình mặn tại các vàm vào ngày 03/7/2023 tăng nhẹ so với tuần trước, cụ thể vàm Hung Mỹ 8,4‰ cách cửa biển 23km (tăng 6,4‰ so với tuần trước); vàm Đức Mỹ 0,72‰ cách cửa biển 50km (tăng 0,62‰ so với tuần trước); vàm Cầu Quan 0,79‰ cách cửa biển 40km (tăng 0,69‰ so với tuần trước); vàm Bông Bót 0,06‰ cách cửa biển 55km (tăng 0,02‰ so với tuần trước). Hiện vận hành các cống đầu mối: Bông Bót vào 3 cửa ra 3 cửa (V3R3); Cần Chông, Tân Dinh, Rạch Rum, Mỹ Văn (V2R2); các cống còn lại đóng trữ, ngăn mặn. Nguồn nước trong nội đồng cơ bản đáp ứng cho nhu cầu sản xuất và sinh hoạt.

### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

#### 1. Sản xuất:

##### a) Cây trồng ngắn ngày:

- Cây lúa: Vụ Hè Thu xuống giống dứt điểm 68.220,44 ha, vượt 220,44 ha so kế hoạch, thấp hơn 1.722 ha so cùng kỳ. Giai đoạn sinh trưởng: Mạ 290 ha, đẻ nhánh 49.621 ha, đòng trổ 9.355,3 ha, chín 8.008,8 ha; thu hoạch 945,4 ha (huyện Càng Long và Cầu Kè), năng suất 4,8 tấn/ha, sản lượng 4.544,6 tấn. Diện tích nhiễm sâu bệnh trong tuần là 1.835 ha (tăng 839 ha) chủ yếu là đạo ôn lá 1.356 ha, tỉ lệ gây hại 5 - 10% tập trung một số xã của huyện Tiểu Cần, Châu Thành, Cầu Ngang và Trà Cú; đạo ôn cổ bông 9 ha, tỉ lệ gây hại phổ biến 2,5-5%, tập trung xã Hiếu Trung huyện Tiểu Cần; sâu cuốn lá 242 ha, mật số 25-50 con/m<sup>2</sup>, tập trung một số xã của huyện huyện Châu Thành, Cầu Kè, Trà Cú; chuột 187 ha, tỉ lệ gây hại 2,5 - 5% tập trung một số xã của huyện Cầu Ngang, Trà Cú, Châu Thành; bạc lá 41 ha, tỉ lệ gây hại 10 - 20%, tập trung tại huyện Trà Cú.

- Cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác: Trong tuần xuống giống 606 ha, nâng tổng số đến nay 35.356 ha (cao hơn cùng kỳ 976 ha), đạt 67,2% kế hoạch, gồm: Màu lương thực 3.943 ha, màu thực phẩm 19.648 ha, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác 11.765 ha.

##### b) Chăn nuôi và thú y:



\* *Tình hình dịch bệnh:* Các loại dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi tiếp tục được kiểm soát.

Vận động tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm được 50,45 ngàn con, lở mồm long móng 13,22 ngàn con bò; Viêm da nổi cục 2,68 ngàn con; Đại chỏ 2,53 ngàn liều, các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 13,79 ngàn con và các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia cầm 107,82 ngàn con. Nâng đến nay đã tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm 1,38 triệu con (đạt 23,382% kế hoạch), lở mồm long móng 121,827 ngàn con (đạt 28,05% kế hoạch riêng đàn bò đạt 52,76% kế hoạch), Viêm da nổi cục 7,604 ngàn con (đạt 4,13% kế hoạch); Đại chỏ 25,786 ngàn liều (đạt 24,24% kế hoạch), vắc xin DTHCP 212 con; các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 325,54 ngàn con (đạt 46,46% kế hoạch) và các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia cầm 1,738 triệu con.

### *c) Thủy sản:*

Trong tuần thu hoạch 5.616 tấn (sản lượng nuôi 4.513 tấn, sản lượng khai thác 1.103 tấn). Nâng tổng số đến nay thu hoạch 114.085 tấn (sản lượng nuôi 86.712 tấn, sản lượng khai thác 27.373 tấn), đạt 46,65% kế hoạch, tăng 8.683 tấn so cùng kỳ, cụ thể:

- Trong tuần thả nuôi 109,43 triệu con tôm và cá giống các loại, diện tích 1.291 ha, thu hoạch 4.513 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 5,45 tỷ con tôm và cá giống các loại, diện tích 45.253 ha, thu hoạch 86.712 tấn, cụ thể:

+ Vùng nước mặn, lợ: Thả nuôi 26 triệu con tôm sú giống, diện tích 524 ha; 75 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 138 ha; 2,79 triệu con giống cua biển, diện tích 529 ha. Nâng đến nay thả nuôi 1,072 tỷ con tôm sú giống, diện tích 19.495 ha; 4,091 tỷ con tôm thẻ chân trắng, diện tích 5.346 ha (thâm canh mật độ cao 1,58 tỷ con, diện tích 779,7 ha); 132,2 triệu con giống cua biển, diện tích 18.597 ha. Tuy nhiên, do nhiệt độ chênh lệch giữa ngày và đêm lớn làm cho môi trường ao nuôi biến động, ảnh hưởng đến sức khỏe và gây thiệt hại 80,2 triệu con tôm sú (chiếm 7,4% con giống thả nuôi thâm canh), diện tích 491 ha và 417,8 triệu con tôm thẻ chân trắng (chiếm 10,2% con giống thả nuôi), diện tích 612,89 ha, tôm chết ở giai đoạn từ 25 - 55 ngày tuổi, đa số có dấu hiệu của bệnh đốm trắng, hoại tử gan tụy, đỏ thân, đường ruột.

+ Vùng nước ngọt: thả nuôi 5,64 triệu con tôm, cá các loại với diện tích 100,1 ha. Nâng đến nay thả nuôi 163,46 triệu con cá các loại với diện tích 1.664 ha.

- Khai thác thủy, hải sản: Sản lượng khai thác 1.103 tấn tôm, cá (119 tấn tôm); trong đó, khai thác nội đồng 93 tấn (34 tấn tôm), khai thác hải sản 1.010 tấn (85 tấn tôm). Nâng tổng số đến nay sản lượng 27.373 tấn (2.609 tấn tôm), trong đó: Khai thác nội đồng 3.578 tấn (219 tấn tôm), khai thác hải sản 23.795 tấn (2.390 tấn tôm).

Thu mua, chế biến: Các doanh nghiệp thu mua 75 tấn tôm thẻ, chế biến 165 tấn, tiêu thụ 88 tấn, kim ngạch xuất khẩu 1,13 triệu USD. Nâng tổng số đến nay các doanh nghiệp thu mua 1.698 tấn tôm (70 tấn tôm sú, 1.606 tấn tôm thẻ), chế biến 2.764 tấn, tiêu thụ 1.511 tấn, kim ngạch xuất khẩu 18,63 triệu USD.



## **2. Các hoạt động chuyên môn chính:**

Trong tuần tổ chức 07 lớp tập huấn kỹ thuật về trồng trọt 03 lớp và chăn nuôi 04 lớp với 210 lượt nông dân tham dự. Nâng tổng số từ đầu năm đến nay tổ chức 21 lớp tập huấn về kỹ thuật trồng trọt 04 lớp, chăn nuôi 05 lớp và thủy sản 12 lớp với 606 người tham dự.

Công tác thanh, kiểm tra chuyên ngành: Tổ chức kiểm tra 05 cơ sở kinh doanh phân bón; 06 cơ sở kinh doanh thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; 01 công ty kinh doanh thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường; 16 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản; thu 13 mẫu nông sản. Nâng tổng số đến nay thanh tra, kiểm tra 24 hộ giết mổ gia súc (heo), 95 quầy mua bán thịt heo; 06 lượt cơ sở giết mổ gia súc tập trung; 85 cơ sở kinh doanh thực phẩm; 56 cơ sở kinh doanh phân bón; 20 lượt phương tiện vận chuyển gia súc, gia cầm và giống thủy sản; 44 cơ sở kinh doanh thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; 02 công ty kinh doanh thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường; 06 công ty sản xuất và kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp; 01 hợp tác xã Nông nghiệp; 05 cơ sở kinh doanh giống lúa; 52 cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y và 434 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản, 594 phương tiện tàu cá; thu 215 mẫu nông sản; phát hiện và xử lý 48 trường hợp vi phạm theo đúng qui định.

Công tác kiểm dịch động vật: Kiểm dịch 1.416 con heo; 729 con bò, 17,2 ngàn con gia cầm; 10,9 tấn sản phẩm động vật và kiểm dịch 34,9 triệu con giống tôm (32,9 triệu con tôm thẻ giống và 2,047 triệu con tôm sú giống. Nâng đến nay kiểm dịch 75.279 con heo; 15.730 con bò, 990,6 ngàn con gia cầm; 278,69 tấn sản phẩm động vật và kiểm dịch 831,8 triệu con (41,5 triệu con tôm sú và 790,3 triệu con tôm thẻ giống).

Công tác thủy lợi nội đồng và phòng chống thiên tai: Thường xuyên theo dõi, kiểm tra chặt chẽ các tuyến đê, kè và các khu vực bị sạt lở để có biện pháp xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra.

## **3. Hoạt động của Ban Lãnh đạo Sở:**

Dự xem xét báo cáo kết quả giám sát về công tác quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2022; dự Hội nghị sơ kết công tác tài nguyên và môi trường 6 tháng đầu năm 2023; dự nghiệm thu hoàn thành công trình tại Duyên Hải; dự làm việc về công tác Thủy lợi và nước sạch nông thôn với Đoàn công tác Cục Thủy lợi tại Sóc Trăng; dự buổi làm việc trực tuyến với Phó thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang.

Dự họp thống nhất chấm dứt hoạt động giai đoạn 2 của dự án nuôi trồng vi tảo kết hợp điện mặt trời của Công ty Cổ phần Solagron; dự thẩm tra các báo cáo và dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 9 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2023) – Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X.

Tham dự khóa bồi dưỡng chủ đề “ Quản trị tốt; Phát triển kinh tế, công nghiệp hóa và hiện đại hóa; kỹ năng lãnh đạo quản lý” tại Học viện Chính sách Quốc gia



(GRIPS); họp trao đổi xử lý đề xuất của Thị xã Duyên Hải; tham gia diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh tại huyện Tiểu Cần.

#### **4. Giá cả một số mặt hàng nông, thủy sản chủ yếu:**

Giá tôm càng xanh, nghêu, bò giảm so với tuần trước, cụ thể: Tôm càng xanh giảm 20.000 đồng/kg xuống mức 180.000 - 190.000 đồng/kg (loại 13-17 con/kg), nghêu giảm 5.000 đồng/kg xuống mức 30.000 đồng/kg (50 con/kg), bò giảm 20.000 đồng/kg xuống mức 70.000 - 80.000 đồng/kg; giá các mặt hàng khác vẫn ổn định so với tuần trước, cụ thể: Sò huyết 110.000 đồng/kg (loại 80 con/kg), tôm sú 160.000 đồng/kg (30 con/kg), cua biển 200.000 - 300.000 đồng/kg (2-4 con/kg), lúa tươi 6.500 - 6.700 đồng/kg, dừa khô 55.000 đồng/chục, xoài 7.000 đồng/kg, cam sành 7.000 đồng/kg, bưởi năm roi 15.000 đồng/kg, heo hơi 59.000 - 61.000 đồng/kg, vịt hơi 43.000 - 46.000 đồng/kg, gà 60.000 - 65.000 đồng/kg, thanh long 25.000 đồng/kg, tôm thẻ 89.000 - 93.000 đồng/kg (50 con/kg), cá lóc 54.000 - 56.000 đồng/kg, bưởi da xanh 22.000 đồng/kg.

## **II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN TIẾP THEO**

### **1. Công tác chuyên môn:**

Trồng trọt và bảo vệ thực vật: Hướng dẫn nông dân chăm sóc tốt vụ lúa Hè Thu và các loại cây ăn trái, hoa màu,..; tiếp tục khuyến cáo nông dân đưa cây màu xuống chân ruộng ở những nơi có điều kiện. Tăng cường hướng dẫn cấp và quản lý mã số vùng trồng trong nước cho các đơn vị chuyên môn và địa phương để hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

Chăn nuôi và thú y: Phối hợp với địa phương tiếp tục tuyên truyền vận động các hộ chăn nuôi, chủ động tiêm phòng các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm để bảo hộ đàn vật nuôi; giám sát và kiểm soát tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi; tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học đặc biệt lựa chọn con giống sạch bệnh.

Thủy sản: Tiếp tục tư vấn về kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh tôm, cá nuôi; tiếp tục theo dõi diễn biến tình hình dịch bệnh trên tôm và hướng dẫn người dân cách phòng, trị một cách hiệu quả; thực hiện tốt quan trắc, cảnh báo môi trường trên các tuyến sông đầu nguồn và thông báo kết quả trên Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh để người dân nắm chủ động trong việc lấy nước phục vụ nuôi thủy sản; Phối hợp Tàu Hải đội, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm soát trên biển vùng lòng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Công tác thủy lợi và phòng chống thiên tai: Theo dõi chặt chẽ tình hình các tuyến đê, kè bảo vệ bờ biển, diễn biến thời tiết và thiên tai để tham mưu, đề xuất xử lý kịp thời; tiếp tục phối hợp với Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi vận hành các công đầu mỗi điều tiết tiêu xả phèn nội đồng phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân.

### **2. Chương trình công tác của Ban Lãnh đạo Sở:**

Dự góp ý Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, xây dựng chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2023 của Tỉnh ủy; dự Hội nghị trực tuyến

Chính phủ; dự tháo gỡ khó khăn liên kết tiêu thụ và duy trì vùng dứa nguyên liệu; hợp tháo gỡ khó khăn vướng mắc thủ tục trong đầu tư Dự án Trạm cấp nước Cồn An Lộc; dự Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy để nghe Đảng đoàn HĐND tỉnh báo cáo các tờ trình của UBND tỉnh trình kỳ họp thứ 9; dự Hội nghị “Quản lý chất lượng giống cây ăn quả phía Nam”.

Hội nghị quán triệt, triển khai Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Hội nghị đảng viên 6 tháng đầu năm 2023; tham dự diễn đàn và phiên gặp mặt đối thoại với trẻ em năm 2023; dự Lễ ra quân Chiến dịch thanh niên tình nguyện hè tỉnh Trà Vinh năm 2023.

Trên đây là kết quả hoạt động trong tuần và kế hoạch công tác tuần tiếp theo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh nắm, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Khối N/C UBND tỉnh;
- Phòng BP 11-CA tỉnh;
- GD, các PGĐ Sở;
- Lưu: VP.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



*Trần Văn Dũng*